

Biểu 14/TH

**ĐỘ TUỔI CỦA CHỦ CÁC ĐƠN VỊ KINH TẾ, HÀNH CHÍNH, SỰ NGHIỆP PHÂN THEO LOẠI HÌNH KINH TẾ**

Tỉnh Ninh Thuận

Đơn vị tính: Người

A	Tổng số	Chia ra theo độ tuổi			
		Từ 15 đến 34	Từ 35 đến 55	Từ 56 đến 60	Trên 60
	1	2	3	4	5
<b>Tổng số</b>	<b>31276</b>	<b>6683</b>	<b>19872</b>	<b>2345</b>	<b>2376</b>
<b>Phân theo loại hình</b>					
I. Đơn vị kinh tế	29932	6597	18889	2221	2225
1. Doanh nghiệp	1074	220	727	77	50
1.1 Doanh nghiệp Nhà nước	10		8	2	
1.2 Doanh nghiệp ngoài Nhà nước	1050	220	708	75	47
1.3 Doanh nghiệp FDI	14		11		3
2. Hợp tác xã	33	1	12	9	11
3. Cơ sở SXKD cá thể phi Nông, lâm nghiệp	28825	6376	18150	2135	2164
II. Đơn vị Hành chính, sự nghiệp	1091	73	892	102	24
1. Cơ quan hành chính	347	24	300	23	
2. Đơn vị sự nghiệp	499	34	421	41	3
Trong đó : + Y tế	89	3	84	2	
+ Giáo dục	329	29	270	27	3
3. Tổ chức Chính trị, Đoàn thể, Hiệp hội	244	15	170	38	21
4. Đơn vị kinh tế thuộc cơ quan HCSN	1		1		
III. Tôn giáo	253	13	91	22	127
<b>Phân theo đơn vị hành chính</b>					
+ Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm	11417	2090	7455	925	947
+ Huyện Bác ái	616	188	358	42	28
+ Huyện Ninh Sơn	4194	837	2708	320	329
+ Huyện Ninh Hải	5559	1300	3434	405	420
+ Huyện Ninh Phước	5061	1110	3167	388	396
+ Huyện Thuận Bắc	1682	455	1036	103	88
+ Huyện Thuận Nam	2747	703	1714	162	168